

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC THỦY LỢI  
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số            /QĐ-UBND ngày    tháng    năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

**A. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"><li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li><li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li><li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li><li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li><li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li></ul>	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li><li>- Khoản 1, 2, 8 Điều 15, Điều 19; Điều 20; khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li><li>- Mục I phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li><li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm</li></ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
2	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 4 Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục I phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Nông nghiệp và Môi trường.
3	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 1, 2, 8 Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 1 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục III phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Nông nghiệp và Môi trường.
4	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 7, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục I phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Nông nghiệp và Môi trường.
5	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 7, Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 19; khoản 1 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục III phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
6	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 5, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục I phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
7	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 3, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục I phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
8	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	08 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 6, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 1 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục I phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> </ul>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
9	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 4 Điều 15; điểm b khoản 1 Điều 19; khoản 1 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục III phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> </ul>
10	Cấp gia hạn, điều chỉnh	02 ngày làm	- Trung tâm phục	Sở Nông	Không	- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trù xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh + Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức. + Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương. + Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa. - Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.	ng nghiệp và Môi trường		2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.  - Khoản 4, 6 Điều 15; điểm b khoản 1 Điều 19; Khoản 1 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.  - Mục III phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.  - Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

**B. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	11 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 1, 2, 8 Điều 15; điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục II phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Nông nghiệp và Môi trường.
2	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 4 Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục II phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Nông nghiệp và Môi trường.
3	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 1, 2, 8 Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 19; Điều 20; Khoản 2 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục IV phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Nông nghiệp và Môi trường.
4	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 7 Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 2 Điều 22, Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục II phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Nông nghiệp và Môi trường.
5	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 6, 7 Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 19; Điều 23; khoản 2 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục IV phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Nông nghiệp và Môi trường.
6	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 5, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục II phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ</li> </ul>



TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Nông nghiệp và Môi trường.
7	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 3, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục II phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Nông nghiệp và Môi trường.
8	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	06 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 6, Điều 15; Điểm a khoản 1 Điều 19; Điều 20; khoản 2 Điều 22; Điều 23 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục II phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						Nông nghiệp và Môi trường.
9	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi số 08/2007/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 4. Điều 15; khoản 2 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục IV phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> </ul>

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
10	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã.	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>+ Khu vực I: Số 43 Nguyễn Văn Bá, phường Thủ Đức.</li> <li>+ Khu vực II: Tòa nhà Trung tâm hành chính, đường Lê Lợi, phường Bình Dương.</li> <li>+ Khu vực III: Số 4 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa.</li> <li>- Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường ngày 11 tháng 12 năm 2025.</li> <li>- Khoản 4, 6 Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 19; Khoản 2 Điều 24; Điều 25 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.</li> <li>- Mục IV phần A Phụ lục VI Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> <li>- Quyết định số 1750/QĐ-BNNMT ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.</li> </ul>